ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 185 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 11 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh nhằm nâng cao năng lực tự phòng ngừa, tự bảo vệ của học sinh trước nguy cơ bị đuối nước; bảo đảm điều kiện và tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh để tăng tỷ lệ học sinh biết bơi và biết kỹ năng phòng, chống đuối nước, góp phần làm giảm tỷ lệ học sinh bị đuối nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng cường truyền thông về phòng, chống đuối nước cho học sinh: Đến năm 2030, 95% cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các cá nhân liên quan được truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035.

b) Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trong trường học: Đến năm 2030, 70% học sinh được dạy kiến thức và thực hành kỹ năng phòng, chống đuối nước và đạt tỷ lệ 90% vào năm 2035.

c) Tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh:

- Đến năm 2030, tối thiểu 55% học sinh lớp 5, 65% học sinh lớp 9 và 75% học sinh lớp 12 biết bơi an toàn.

- Đến năm 2035, tối thiểu 70% học sinh lớp 5, 80% học sinh lớp 9 và 90% học sinh lớp 12 biết bơi an toàn.

d) Tăng cường đầu tư xây dựng, lắp đặt bể bơi trong trường học và tại cộng đồng:

- Đến năm 2030, tối thiểu 20% trường tiểu học, 15% trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có bể bơi (cố định hoặc di động) và duy trì hoạt động hiệu quả. 50% xã, phường có ít nhất một bể bơi để phục vụ việc dạy bơi an toàn cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

- Đến năm 2035, tối thiểu 30% trường tiểu học, 25% trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có bể bơi (cố định hoặc di động) và duy trì hoạt động hiệu quả. 70% xã/phường có ít nhất một bể bơi để phục vụ việc dạy bơi an toàn cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

đ) Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên về phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn:

- Đến năm 2030, 70% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước cho học sinh và đạt tỷ lệ 95% vào năm 2035.

- Đến năm 2030, 85% người làm công tác y tế trường học được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035.

- Đến năm 2030, mỗi trường có ít nhất 02 giáo viên được bồi dưỡng, cấp chứng nhận và có đầy đủ năng lực để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh và đạt ít nhất 03 giáo viên vào năm 2035.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên (gọi chung là học sinh) cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi.

b) Cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học trong các trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi điều chỉnh

Chương trình được triển khai trong các trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh, tập trung ở cấp tiểu học, trung học cơ sở và cộng đồng dân cư cấp xã (nơi đầu tư bể bơi phục vụ giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh

a) Xây dựng, thực hiện chuẩn hóa nội dung, số hóa các tài liệu truyền thông phù hợp với từng đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên; cha mẹ học sinh; học sinh theo từng cấp học.

b) Tổ chức thường xuyên các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, cha mẹ học sinh, các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan và học sinh về phòng, chống đuối nước. Đa dạng hóa hình thức, phương pháp truyền thông phù hợp với từng đối tượng, điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương.

c) Hàng năm thực hiện đợt cao điểm, lễ phát động triển khai công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức để học sinh biết và tuân thủ các quy định về phòng, chống đuối nước, nhất là nhận biết các địa điểm mất an toàn, tiềm ẩn nguy cơ đuối nước đến từng lớp học trước khi học sinh nghỉ hè, nghỉ lễ, tết.

d) Tăng cường vai trò, trách nhiệm các cơ quan báo chí cấp trung ương có văn phòng thường trú trên địa bàn tỉnh và cơ quan báo chí của tỉnh; của gia đình, nhà trường và xã hội trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh mọi lúc, mọi nơi.

2. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh

a) Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trong bài giảng các môn học, hoạt động giáo dục liên quan.

b) Triển khai tài liệu giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh phù hợp với từng cấp học và tổ chức thực hiện theo các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ học trên lớp. Tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi, cuộc thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước.

c) Triển khai tài liệu, hướng dẫn cho giáo viên về dạy bơi an toàn trong môn học Giáo dục thể chất. Hướng dẫn tự chọn học bơi trong môn học Giáo dục thể chất và công nhận kết quả học bơi của học sinh ở ngoài nhà trường.

d) Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả và tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông trong nhà trường ngoài giờ trên lớp. Đối với các trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh trong nhà trường: thực hiện việc phối hợp, liên kết dạy bơi theo cụm trường tại địa phương hoặc phối hợp với cha mẹ học sinh, liên kết với các bể bơi ngoài nhà trường để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh theo chương trình, tài liệu hướng dẫn, có sự phối hợp, giám sát, đánh giá của nhà trường.

đ) Trang bị tủ sách, học liệu số về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước tại các trường học, trung tâm học tập cộng đồng.

e) Phát huy vai trò và tạo điều kiện để tổ chức Đoàn, Đội trong trường học và tại cộng đồng các cấp tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng, chống đuối nước trong trường học và tại địa bàn dân cư.

3. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho việc tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản, chính sách liên quan về việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước học sinh trong trường học; trong đó, chú trọng chế độ, chính sách ưu đãi về đất đai, khuyến khích thu hút các nguồn lực trong và ngoài tỉnh để đầu tư xây dựng bể bơi, thiết bị bảo đảm tổ chức dạy bơi, cung cấp trang thiết bị, hỗ trợ đào tạo và tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường. Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản liên quan theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

b) Triển khai các văn bản quy định về tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học; nghiên cứu hướng dẫn kinh phí chi cho một khóa học bơi an toàn, phòng chống đuối nước đối với một học sinh; hướng dẫn về chế độ bồi dưỡng đặc thù đối với giáo viên dạy bơi, người cứu hộ tại các bể bơi cho học sinh ngoài giờ học trên lớp.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, bể bơi và kinh phí chi thường xuyên cho các nhà trường

a) Xây dựng kế hoạch, từng bước đầu tư xây dựng, lắp đặt và duy trì hoạt động hiệu quả các bể bơi trong trường học (bao gồm cả bể bơi cố định hoặc bể bơi di động và trang thiết bị, dụng cụ học bơi, cứu đuối, công trình phụ trợ liên quan) để phục vụ dạy bơi an toàn cho học sinh. Đầu tư theo từng trường, theo cụm trường hoặc đầu tư xây dựng bể bơi tại cộng đồng để phục vụ chung cho việc dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

b) Bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc duy trì hoạt động các bể bơi được đầu tư trong nhà trường hoặc cộng đồng bảo đảm tổ chức hoạt động thường xuyên, khai thác tối đa công năng sử dụng đúng mục đích. Huy động sự đóng góp của gia đình học sinh khi tổ chức khóa học bơi an toàn dành cho học sinh trong nhà trường theo định mức quy định của cơ quan có thẩm quyền.

c) Huy động, thu hút đầu tư của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để xây dựng bể bơi và phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả bể bơi trong các nhà trường và cộng đồng theo quy định.

d) Thực hiện lồng ghép phù hợp, hiệu quả với các chương trình, đề án đã được Chính phủ phê duyệt; đặc biệt đối với các địa phương, vùng khó khăn thực hiện lồng ghép sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai Chương trình.

5. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người làm công tác y tế trường học

a) Triển khai tài liệu và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất và giáo viên kiêm nhiệm, người cứu hộ tại các bể bơi để bảo đảm đủ số lượng, trình độ, năng lực tổ chức thực hiện. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phương pháp dạy bơi, cứu đuối an toàn để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi trong trường học.

6. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân liên quan

a) Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa ngành Giáo dục với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ngành Y tế, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các ngành, tổ chức đoàn thể liên quan khác; gắn kết việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và tổ chức luyện tập, thi đấu môn bơi của học sinh.

b) Phối hợp khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

c) Tăng cường sự tham gia, giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội nghề nghiệp liên quan đến phòng, chống đuối nước.

d) Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài tỉnh liên quan hỗ trợ xây dựng, lắp đặt bể bơi, trang thiết bị luyện tập, cứu đuối; bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; tổ chức các hoạt động truyền thông và hỗ trợ xây dựng mô hình điểm về tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho học sinh.

7. Xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu về thực trạng cơ sở vật chất, số lượng bể bơi đang hoạt động hiệu quả tại các trường học và cộng đồng dân cư; số lượng giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng đủ năng lực để dạy bơi an toàn cho học sinh; số lượng học sinh đạt tiêu chuẩn bơi an toàn, phòng, chống đuối nước; số trẻ em, học sinh bị đuối nước theo từng địa phương.

b) Xây dựng các phần mềm, công cụ thống kê, theo dõi, đánh giá hiệu quả việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh và tổ chức đánh giá thường xuyên kết quả tổ chức thực hiện tại trường học và các cơ sở dạy bơi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị, địa phương để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Là cơ quan thường trực, xây dựng kế hoạch, tổ chức hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 1717/QĐ-TTg; triển khai thực hiện kế hoạch, chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các quy định tại Quyết định số 1717/QĐ-TTg.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành trong quá trình triển khai lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án khác của Chính phủ và tỉnh, xây dựng cơ chế khai thác, sử dụng hiệu quả các bể bơi trên địa bàn tỉnh để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Uỷ ban nhân dân các xã, phường tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn các nhà trường thực hiện chương trình, tài liệu dạy bơi an toàn cho học sinh theo Quyết định số 2993/QĐ-BGDĐT ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phê duyệt Chương trình và Tài liệu hướng dẫn dạy bơi an toàn cho học sinh tới cán bộ quản lý, giáo viên; cha mẹ học sinh; học sinh theo từng cấp học.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết của năm học, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả tài liệu, các nhiệm vụ phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với học sinh, nhất là trong dịp hè.

- Hướng dẫn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người làm công tác y tế trường học. Trang bị tủ sách, học liệu số về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước tại các trường học, trung tâm học tập cộng đồng.

- Xây dựng các chuyên đề phòng, chống đuối nước thông qua các tình huống thực tế. Tổ chức lồng ghép trong các hoạt động giáo dục, các giờ học giáo dục thể chất, các tiết học cuối trước khi học sinh tan trường, thường xuyên nhắc nhở, hướng dẫn học sinh chủ động phòng tránh đuối nước trên đường đi học và khi tham gia các hoạt động tại cộng đồng; khuyến khích nhà trường, cơ sở giáo dục tăng cường xã hội hoá, phối hợp với gia đình học sinh tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh trong và ngoài nhà trường.

- Phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh và gia đình học sinh trong tổ chức quản lý, giám sát, hướng dẫn học sinh đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích đuối nước. Thực hiện tốt công tác bàn giao học sinh trước khi nghỉ hè, tổ chức các lớp học bơi, học kỹ năng phòng, chống đuối nước. Thường xuyên cập nhật và báo cáo tình hình tai nạn thương tích, đuối nước của học sinh, đề xuất các giải pháp can thiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi tiết danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong các cơ sở giáo dục công lập để áp dụng tại tỉnh trong đó có nội dung quản lý thu, chi khi tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh phù hợp với thực tế.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chi ngân sách thường xuyên, cơ chế xã hội hoá để duy trì hoạt động hiệu quả các bể bơi trong trường học phù hợp với thực tế.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cấp chứng nhận dạy bơi an toàn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người làm công tác y tế tại các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm tham mưu UBND tỉnh báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch nếu cần thiết; tổ chức sơ kết Kế hoạch vào năm 2030 và tổng kết vào năm 2035.

e) Tiếp tục tổ chức triển khai Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành tiêu chí đánh giá trẻ em, học sinh biết bơi an toàn; quy chuẩn xây dựng bể bơi trong trường học và cộng đồng dân cư; các quy định bảo đảm an toàn khi triển khai tổ chức dạy bơi cho trẻ em, học sinh.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng nội dung, chương trình phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn và cấp chứng nhận cho giáo viên về dạy bơi an toàn.

c) Chủ trì tham mưu, chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh thông qua các cơ quan báo chí cấp trung ương có văn phòng thường trú trên địa bàn tỉnh và cơ quan báo chí của địa phương.

d) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, các phần mềm giám sát, đánh giá việc giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh.

3. Sở Y tế

a) Chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn về sơ cấp cứu đuối nước và phương tiện, thiết bị sơ cấp cứu đuối nước tại các bể bơi.

b) Chỉ đạo y tế các tuyến phối hợp với ngành Giáo dục hướng dẫn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về phòng, chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu ban đầu đuối nước.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, triển khai lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, dự án về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Tăng cường vai trò điều phối, phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, tổ chức triển khai Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, tham mưu kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước hằng năm của tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng và trình Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt định mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ theo quy định thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính.

c) Tham mưu phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện dự án thuộc kế hoạch này theo quy định của pháp luật về đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương; bố trí kinh phí, từng bước đầu tư xây dựng bể bơi trong trường học theo phân cấp quản lý và tại cộng đồng có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên đối với trường tiểu học, các trường thuộc vùng khó khăn.

b) Chỉ đạo các trường học trực thuộc ban hành kế hoạch thực hiện việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh; tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh.

c) Kiểm tra, giám sát và định kỳ hằng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Chính phủ.

6. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Đoàn, Đội các cấp phối hợp với ngành Giáo dục, chính quyền địa phương tổ chức các hoạt động dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh tại cộng đồng dân cư, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè của học sinh.

b) Phối hợp với ngành Giáo dục, chính quyền địa phương trong công tác truyền thông phòng, chống đuối nước; quản lý, giám sát học sinh trong dịp nghỉ hè, nghỉ lễ, nghỉ tết để phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước.

7. Đề nghị các tổ chức hội nghề nghiệp và tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, thể dục, thể thao ở trên địa bàn tỉnh

a) Phối hợp, hỗ trợ ngành Giáo dục và chính quyền địa phương trong việc huy động các nguồn lực, xã hội hóa thực hiện Kế hoạch; xây dựng các dự án hỗ trợ trực tiếp cho các hoạt động của Kế hoạch tại các Sở, ngành, địa phương.

b) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bảo đảm an toàn, phòng, chống đuối nước đối với học sinh, cha mẹ học sinh và tập huấn nâng cao năng lực về dạy bơi an toàn cho giáo viên.

c) Triển khai các can thiệp dạy bơi an toàn, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước theo tiêu chuẩn và quy định hiện hành; hỗ trợ đánh giá, tổng kết và chia sẻ kinh nghiệm về những mô hình can thiệp hiệu quả và bền vững trong phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan liên quan triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo) trước ngày 05/12 hằng năm. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước **ngày 15/12** hằng năm./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, VHTTDL, YT, TC;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX (NTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn